

Số: **659** /BC-BCĐVVSATTP

Chư Prông, ngày **25** tháng 9 năm 2019

## BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị 13/CT- TTg ngày 09/5/2016  
của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm  
quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm 9 tháng năm 2019**

### **I. Kết quả thực hiện:**

#### **1. Việc ban hành kế hoạch, chương trình bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn:**

Trong 9 tháng năm 2019 các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt công tác tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) như: Kế hoạch kiểm tra và kế hoạch truyền thông đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm và Tết Trung thu năm 2019; góp ý Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn số 1131/ UBND-VX ngày 22/7/2019 của UBND huyện về việc tuyên truyền và kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống lưu động trên địa bàn.

#### **2. Kết quả kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp:**

##### **+ Cấp huyện:**

- Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Gia Lai, UBND huyện Chư Prông đã ban hành Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 của UBND huyện Chư Prông về việc kiện toàn BCĐ về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Chư Prông.

- Ngày 06/9/2016 Trưởng Ban Chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện ban hành Quyết định số 861/QĐ- BCĐVVSATTP về việc ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện; Quyết định số 862/QĐ-BCĐVVSATTP ngày 06/9/2016 về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Chư Prông.

##### **+ Cấp xã:**

Đến thời điểm hiện tại toàn huyện có 20/20 xã, thị trấn đã ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo, Quy chế phối hợp trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã, thị trấn.

### **3. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giám sát và vận động thực hiện ATTP theo Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:**

Để thực hiện Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP- ĐCTUBTWMTTQVN giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về giám sát và vận động thực hiện ATTP, ngày 23/5/2017 UBND huyện đã phối hợp với Ban thường trực UBMTTQVN ban hành Chương trình số 629/CTrPH-UBND-BTTUBMTTQ về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Chư Prông giai đoạn 2017-2020. Sau khi Chương trình phối hợp được ban hành, UBND huyện và Ban Thường trực UBMTTQVN huyện đã kịp thời phổ biến, quán triệt đến các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm; các kiến thức về sản xuất, kinh doanh, chế biến và tiêu dùng cũng như các quy định của pháp luật về ATTP trước, trong và sau tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm và Tết trung thu năm 2019.

### **4. Tình hình và kết quả tổ chức đường dây nóng về an toàn thực phẩm trên địa bàn:**

Trên tinh thần chỉ đạo của BCĐ về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, UBND huyện và BCĐ về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện đã công khai số điện thoại đường dây nóng về an toàn thực phẩm trên phương tiện thông tin của huyện, xã và UBND xã, thị trấn. Trong 9 tháng đầu năm 2019 không có thông tin phản ánh về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn.

### **5. Công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm**

Công tác tuyên truyền đảm bảo ATTP được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện cùng với sự tham gia của các cơ quan truyền thông nhằm đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền đến người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm, cụ thể như sau:

- Trung tâm Y tế huyện, Phòng Y tế đã tổ chức treo 35 băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm và Tết Trung thu năm 2019;

- Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP đồng thời huy động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm ATTP;

- Hội Nông dân huyện phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan, ban ngành có liên quan tuyên truyền, vận động hội viên nông dân chăn nuôi gia súc, gia cầm chủ động tiêm phòng chống dịch, vệ sinh chuồng trại, vệ sinh môi trường;

- Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tích cực tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động "*Phụ nữ cả nước thực hiện ATTP vì sức khỏe gia đình và cộng đồng*" gắn với Cuộc vận động "*Xây dựng gia đình năm không ba sạch*" cho Hội Phụ nữ các xã, thị trấn.

**6. Tình hình, kết quả xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn:** Chưa thực hiện

**7. Tình hình quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn**

- Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn: 1031, trong đó:

+ Số cơ sở quản lý theo phân cấp của ngành Y tế: 420 cơ sở, trong đó: cấp tỉnh quản lý: 19 cơ sở; số cơ sở do huyện quản lý: 197 cơ sở; cấp xã quản lý: 204 cơ sở

\* Số cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy theo thẩm quyền: 197 (166 cơ sở dịch vụ ăn uống; 31 bếp ăn tập thể), UBND huyện đã cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 42 cơ sở và 8 Giấy cam kết ATTP (trong 9 tháng đầu năm 2019 cấp 12 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP)

\* Số cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 147 cơ sở.

Lý do chưa được cấp: Mặc dù các cơ quan chức năng đã tích cực tuyên truyền, vận động các cơ sở chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP, đồng thời áp dụng các biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật an toàn thực phẩm nhưng người dân chưa ý thức được tầm quan trọng của việc được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, vì vậy đã chưa đăng ký làm hồ sơ đề nghị cấp.

- Số cơ sở quản lý theo phân cấp của ngành Công thương: 442 cơ sở, trong đó có 15 cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; 113 cơ sở ký giấy cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (trong đó 9 tháng đầu năm 2019 có 14 cơ sở ký giấy cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm)

- Số cơ sở được quản lý theo phân cấp của ngành Nông nghiệp: 169 cơ sở, trong đó có 07 cơ sở đã được cấp Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Ngoài ra Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiến hành cho 2917 hộ dân ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn.

### **8. Tình hình ngộ độc thực phẩm:**

Trong 9 tháng đầu năm 2019 có 01 vụ ngộ độc thực phẩm (ngộ độc thịt cóc) xảy ra tại Làng Anêh xã Ia Vê trong đó 04 ca, 01 trường hợp tử vong.

### **9. Công tác thanh tra, kiểm tra**

Trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm và Tết Trung thu năm 2019, UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP của huyện và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của địa phương triển khai đợt kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn. Kết quả Đoàn liên ngành của huyện, xã, thị trấn đã tiến hành kiểm tra 514 cơ sở trong đó có 426 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP đạt tỷ lệ 89,8%, nhắc nhở 86 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính 02 cơ sở với số tiền 13.500.000 đồng.

## **10. Kinh phí**

- Kinh phí từ Dự án An toàn thực phẩm thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số: Chưa có

- Ngân sách địa phương: 9.343.000đồng

- Kinh phí được trích để lại phục vụ trực tiếp cho quản lý ATTP từ xử phạt vi phạm hành chính: Chưa có

## **11. Tình hình và kết quả phòng chống buôn lậu thực phẩm, thực phẩm giả, gian lận trên địa bàn**

Trong 9 tháng đầu năm 2019 UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhưng không phát hiện buôn lậu thực phẩm, thực phẩm giả, gian lận trên địa bàn huyện.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, BCĐVSATTP tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành từ huyện đến cơ sở nên công tác đảm bảo ATTP được triển khai đồng bộ và được đẩy mạnh vào đợt cao điểm dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm và Tết trung thu ...

- Các cơ quan, ban ngành đã kịp thời tham mưu UBND huyện, BCĐVSATTP huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra trong dịp cao điểm về ATTP; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các biện pháp đảm bảo ATTP; tăng cường quản lý về ATTP trên địa bàn.

- Trong quá trình thanh, kiểm tra các Đoàn đã làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho người quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng. Công tác kiểm tra được tăng cường, các cơ quan chức năng đã kịp thời xử lý hoặc tham mưu UBND huyện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về ATTP.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác triển khai hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện còn một số tồn tại, hạn chế:

- Cấp ủy, chính quyền một số xã, thị trấn chưa thật sự quan tâm đến công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm một số xã hoạt động chưa hiệu quả vì vậy công tác kiểm tra của cấp xã chủ yếu mang tính hình thức, chưa xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về ATTP;

- Cơ sở kinh doanh thức ăn vỉa hè và nhà hàng lưu động, thực phẩm tại các chợ đặc biệt là các chợ dân sinh chưa được quản lý chặt chẽ do hạn chế về điều kiện cơ sở (không cố định), về nguồn nhân lực của ngành y tế cũng như thiếu sự vào cuộc mạnh mẽ của các cơ quan, ban ngành liên quan và chính quyền địa phương các xã, thị trấn. Mặt khác, dịch vụ nhà hàng tiệc cưới lưu động đa số được thuê từ nơi khác đến, người đứng ra tổ chức không khai báo, đăng ký với chính

quyền địa phương vì vậy ngành y tế chưa quản lý, giám sát chặt chẽ việc đảm bảo ATTP trong những sự kiện này;

- Công tác tuyên truyền về ATTP được triển khai thường xuyên tuy nhiên chưa thật sự mang lại hiệu quả cao vì vậy ý thức của người dân đặc biệt là các hộ sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trong việc đảm bảo các điều kiện về ATTP còn hạn chế vì vậy một số cơ sở không duy trì các điều kiện đảm bảo ATTP; việc cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại các cơ sở thực hiện chưa nghiêm túc (tỷ lệ cơ sở thuộc diện phải được cấp giấy còn quá ít, hiện nay chỉ có 42 cơ sở thuộc diện quản lý của ngành y tế được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

### **III. Đề xuất và kiến nghị:**

#### *1. Đối với Chi cục An toàn thực phẩm:*

- Tăng cường tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho BCD an toàn thực phẩm xã, thị trấn.

#### *2. Đối với UBND các xã, thị trấn:*

- Quan tâm hơn nữa đến công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương, hỗ trợ kinh phí để tổ chức các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm như kiểm tra, tuyên truyền...

- Chỉ đạo các ban, ngành liên quan tích cực tham mưu cho Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP của các xã, thị trấn trong công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương. *Thl*

#### **Nơi nhận:**

- BCD LN ATVSTP Tỉnh (b/c);
- Thành viên BCD;
- Lưu BCD.



**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**Ksor Việt**



- Tên cơ quan, tổ chức chủ quản  
cấp trên trực tiếp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

- Tên cơ quan, tổ chức  
ban hành văn bản

Số:

7BC

....., ngày ..... tháng ..... năm .....



## **BÁO CÁO**

**Tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016  
của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà  
nước về an toàn thực phẩm**

### **I. Kết quả thực hiện**

1. Việc ban hành Kế hoạch, chương trình bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn

2. Kết quả kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp.

3. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giám sát và vận động thực hiện an toàn thực phẩm theo Chương trình phối hợp số 90 giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

4. Tình hình và kết quả tổ chức đường dây nóng về an toàn thực phẩm

5. Công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm

6. Tình hình, kết quả xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản thực phẩm an toàn

7. Việc đầu tư trang thiết bị đo kiểm di động hoặc cố định; phát huy năng lực các trung tâm đo kiểm trên địa bàn

8. Tình hình quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn

- Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh có trên địa bàn:....., trong đó: cấp tỉnh quản lý:....., cấp huyện quản lý:....., cấp xã quản lý:.....

- Số cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý theo từng ngành:.....

- Số cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy theo thẩm quyền:..... và số giấy đã cấp còn hạn:.....

- Số cơ sở thuộc đối tượng không phải cấp giấy theo thẩm quyền:..... và số Giấy cam kết đã ký:.....

9. Tình hình ngộ độc thực phẩm

10. Công tác thanh tra, kiểm tra

11. Kinh phí

- Kinh phí từ Dự án An toàn thực phẩm thuộc Chương trình mục tiêu Y tế
- Dân số:.....
- Ngân sách địa phương:.....
- Kinh phí được trích để lại phục vụ trực tiếp cho quản lý ATTP từ xử phạt vi phạm hành chính: .....

12. Tình hình và kết quả phòng chống buôn lậu thực phẩm, thực phẩm giả, gian lận trên địa bàn

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm
2. Tồn tại, hạn chế

III. Đề xuất, kiến nghị

**Nơi nhận:**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**